

Số: **11** /NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **25** tháng **4** năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CỦA TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 27/4/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Quy chế tổ chức HĐQT thường niên năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/4/2025;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT thường niên năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần số **10** /BB-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần diễn ra ngày 25/4/2025 đã biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (chi tiết tại Báo cáo đính kèm), với các chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2024	TH 2024	So sánh TH với KH
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản lượng</b>				
1	Sản lượng xuất khẩu/bán dầu thô và nhập khẩu dầu thô cho NMLD Dung Quất	1.000 tấn	9.496	9.538	100%
-	Xuất bán (gồm bán cho BSR)	1.000 tấn	7.484	7.905	106%
-	Nhập khẩu dầu thô cho BSR	1.000 tấn	2.012	1.632	81%
2	Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn	1.000 m3/tấn	585	648	111%
3	Sản lượng kinh doanh xăng dầu	1.000 m3	5.000	5.631	113%
-	Tỷ trọng bán lẻ	%	27,1%	25,8%	
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>				
<b>1</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất</b>				
1.1	Doanh thu	Tỷ đồng	83.000	125.193	151%
1.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	600	633	106%
1.3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	480	474	99%
1.4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	7.584	10.310	136%

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2024	TH 2024	So sánh TH với KH
<b>2</b>	<b>Công ty mẹ</b>				
2.1	Doanh thu	Tỷ đồng	56.000	85.462	153%
2.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	400	448	112%
2.3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	320	376	118%

### 1.2. Kế hoạch năm 2025:

#### a) Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu sản lượng</b>		
1	Sản lượng xuất khẩu/bán dầu thô và nhập khẩu dầu thô cho NMLD Dung Quất	1.000 tấn	8.853
2	SX xăng dầu, dầu mỡ nhờn	1000 m3/tấn	650
3	Sản lượng kinh doanh xăng dầu	1000 m3	5.400
	- Tỷ trọng bán lẻ	%	27,0%
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>		
<b>II.1</b>	<b>Các chỉ tiêu hợp nhất</b>		
1	Doanh thu	Tỷ đồng	97.500
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	780
3	Lợi nhuận sau thuế		624
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	8.140
<b>II.2</b>	<b>Công ty mẹ</b>		
1	Doanh thu	Tỷ đồng	70.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	630
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	504
4	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ	%	2,5%

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) PVOIL xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2025 (nếu có) khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền thay đổi giá dầu để tính toán kế hoạch năm 2025 hoặc theo giá dầu thực tế, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

#### b) Kế hoạch đầu tư XDCB

TT	Hạng mục đầu tư	Số lượng	Giá trị (tỷ đồng)
1	Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng		419
2	Xây dựng mới và cải tạo CHXD	69-72 CHXD	366
3	Đầu tư, mua sắm khác		314
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1.099</b>
	Trong đó: - Công ty mẹ		425
	- Công ty con		674
	<b>Đầu tư từ nguồn vốn CSH</b>		<b>719</b>

Ủy quyền cho HĐQT PVOIL xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2025 (nếu có) khi cấp có thẩm quyền chấp thuận đầu tư các dự án liên quan đến kinh doanh nhiên liệu hàng không, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị (Báo cáo đính kèm).

3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát (BKS) (Báo cáo đính kèm).

4. Thông qua Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao năm 2024 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 của thành viên HĐQT, BKS (Báo cáo đính kèm).

5. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Tờ trình đính kèm).

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 với nội dung như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển qua	450.700.505.793
2	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024	376.473.618.962
3	Trích các Quỹ năm 2024	83.997.826.270
4	LNST chưa phân phối sau khi trích lập các Quỹ ( $4 = 1 + 2 - 3$ )	743.176.298.485
5	Chia cổ tức năm 2024 (2,5%VĐL)	258.557.375.000
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển sang năm sau	484.618.923.485

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (Tờ trình đính kèm).

8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (Tờ trình đính kèm). Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung nói trên theo đúng quy định của pháp luật.

9. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (Tờ trình đính kèm).

10. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2025-2030: Bà Nguyễn Linh Giang, được bầu giữ chức Thành viên HĐQT PVOIL.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Bộ máy điều hành Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- UBCKNN;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Lưu: VT, KH, PPNU (03b).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Cao Hoài Dương**



No: **11** /NQ-DHDCD

Ho Chi Minh City, April **25**, 2025

**RESOLUTION**  
**ON THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF**  
**SHAREHOLDERS OF PETROVIETNAM OIL**  
**CORPORATION – JSC**

Pursuant to the Law on Enterprises No.59/2020/QH14 on June 17<sup>th</sup>, 2020;

Pursuant to the Charter of organization and operation of PetroVietnam Oil Corporation – JSC which issued along with the Resolution of Annual General Meeting of PetroVietnam Oil Corporation on April 27<sup>th</sup>, 2021 and its amendments and supplements;

Pursuant to the Regulations on organizing the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of PetroVietnam Oil Corporation - JSC approved on April 25<sup>th</sup>, 2025;

Pursuant to the Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of PetroVietnam Oil Corporation - JSC No. **10** /BB-ĐHĐCD on April 25<sup>th</sup>, 2025.

**RESOLVED THAT:**

**Article 1.** The 2025 Annual General Meeting of shareholders of PetroVietnam Oil Corporation – JSC (AGM) was held on April 25<sup>th</sup>, 2025, and approved the following matters:

1. Approval of the Business Performance in 2024 and Business Tasks in 2025 (detail attached), as follows:

1.1. Business Performance in 2024:

No.	KPI	Unit	2024 Plan	2024 Actual	Actual/ Plan
<b>I</b>	<b>Production KPIs</b>				
1	Crude oil export/sales and importing crude oil for Binh Son refinery (BSR).	1,000 tons	9,496	9,538	100%
-	<i>Exporting (including selling to BSR)</i>	1,000 tons	7,484	7,905	106%
-	<i>Importing crude oil for BSR</i>	1,000 tons	2,012	1,632	81%
2	Production of petroleum, lubricant	1,000 m3/ton	585	648	111%
3	Petroleum trading	1,000 m3/ton	5,000	5,631	113%
	<i>- Retail proportion</i>	%	27.1%	25.8%	
<b>II</b>	<b>Financial KPIs</b>				
<b>1</b>	<b>Consolidated</b>				
1.1	Revenue	VND bn	83,000	125,193	151%
1.2	Profit before tax	VND bn	600	633	106%
1.3	Profit after tax	VND bn	480	474	99%
1.4	Contribution to State budget	VND bn	7,584	10,310	136%
<b>2</b>	<b>Holding company</b>				
2.1	Revenue	VND bn	56,000	85,462	153%
2.2	Profit before tax	VND bn	400	448	112%
2.3	Profit after tax	VND bn	320	376	118%

## 1.2. Business Plan for 2025:

## a) Main plan KPIs

No.	KPI	Unit	2025 Plan
<b>I</b>	<b>Production KPIs</b>		
1	Crude oil export/sales and importing crude oil for Binh Son refinery (BSR).	1,000 tons	8,853
2	Production of petroleum, lubricant	1,000 m3/ton	650
3	Petroleum trading	1,000 m3/ton	5,400
	- Retail proportion	%	27.0%
<b>II</b>	<b>Financial KPIs</b>		
<b>II.1</b>	<b>Consolidated</b>		
1	Revenue	VND bn.	97,500
2	Profit before tax	VND bn.	780
3	Profit after tax	VND bn.	624
4	Contribution to State budget	VND bn.	8,140
<b>II.2</b>	<b>Holding company</b>		
1	Revenue	VND bn.	70,000
2	Profit before tax	VND bn.	630
3	Profit after tax	VND bn.	504
4	Dividend payout ratio on charter capital	%	2.5%

Authorizes the Board of Directors (BOD) of PVOIL to review and approve adjustments to the 2025 business plan (if any) in the event that the competent state authorities change the crude oil price used for planning purposes or based on actual crude oil prices. The Board shall report the implementation results to the General Meeting of Shareholders and disclose information in accordance with regulations.

## b) Investment plan

No.	Investment item	Quantity	Value (VND bn)
1	Development and renovation of Terminal/depots		419
2	Development and renovation of petrol stations	69-72 stations	366
3	Other investment and procurement		314
	<b>TOTAL</b>		<b>1,099</b>
	<i>Of which: - Holding Company</i>		425
	<i>- Subsidiaries</i>		674
	<b>Investment from owners' equity</b>		<b>719</b>

Authorizes the Board of Directors to review and approve adjustments to the 2025 Investment Plan (if any), in the event that competent authorities grant approval for investment in projects related to aviation fuel trading. The Board of Directors shall report the implementation results to the General Meeting of Shareholders at the nearest meeting and disclose information in accordance with applicable regulations.

2. Approval of the Report on Performance in 2024 and Plan in 2025 of BOD (Attached report).

3. Approval of the Report on Performance in 2024 and Working Plan in 2025 of the Board of Supervisors (BOS) (Attached report).

4. Approval of the report on Salary and Remuneration Fund settlement in 2024 and Plan for Salary and Remuneration Fund in 2025 of the BOD and BOS (Attached report).

5. Approval of the audited Financial Statements 2024 by Deloitte Vietnam Company Limited (Attached proposal).

6. Approval the Plan for Distribution of Profit in 2024 as below:

No.	Item	Amount (in VND)
1	Undistributed profit after tax from the previous year	450,700,505,793
2	Profit after tax in 2024	376,473,618,962
3	Funds in 2024	83,997,826,270
4	Undistributed profit after tax after fund allocation (4=1+2-3)	743,176,298,485
5	Dividend for 2024 (2.5% of Charter capital)	258,557,375,000
6	Retained earnings carried forward to the next year	484,618,923,485

7. Approval of the Selection of the Audit Firm for the 2025 Financial Statements of PetroVietnam Oil Corporation – JSC (Attached Proposal).

8. Approval of Amendments and Supplements to the Charter of Organization and Operation of PetroVietnam Oil Corporation – JSC (Attached Proposal). Authorization for the Board of Directors to make necessary adjustments and supplements in compliance with legal regulations.

9. Approval of the Proposal on the Dismissal and Election of an Additional Member to the Board of Directors of PetroVietnam Oil Corporation (Attached Proposal).

10. Approval of the Additional Election Results for BOD Members of PetroVietnam Oil Corporation – JSC for the 2025–2030 term: Ms. Nguyen Linh Giang has been elected as a Member of the Board of Directors of PVOIL.

**Article 2.** This resolution takes effect from the date of signing. The Board of Directors, Board of Supervisors, Board of Management are responsible for the implementation of this Resolution./.

**Recipients:**

- As stated in Article 2;
- SSC;
- HNX;
- Archives: Office, Planning Department, PPNU (03b).

**ON BEHALF OF THE AGM  
CHAIRMAN**



**Cao Hoai Duong**